

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số ngành Kiểm tra Đảng**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 222 -KH/UBKTTW ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban kiểm tra Trung ương về Chuyển đổi số ngành kiểm tra Đảng;

Căn cứ Kế hoạch số 144-KH/UBKTTU, ngày 08/4/2025 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hải Dương;

Ủy Ban kiểm tra Đảng uỷ xã Trần Phú xây dựng kế hoạch thực hiện việc chuyển đổi số ngành kiểm tra Đảng như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành đúng tiến độ 100% các hạng mục công việc của Ủy ban Kiểm tra, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ theo nội dung, kế hoạch chuyển đổi số của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, UBKT Thành uỷ Hải Phòng và phù hợp với việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, các chủ trương của Đảng trong việc tổ chức sắp xếp lại tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, giúp cho việc đổi mới phương pháp, kỹ năng, quy trình công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, bảo đảm khách quan, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, khả thi.

- Tiếp tục triển khai bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, nội dung ứng dụng công nghệ thông tin của ngành kiểm tra Đảng giai đoạn 2021-2025.

**2. Yêu cầu**

- Chuyển đổi số phải được xác định là trách nhiệm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra Đảng uỷ và người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Phải tuân thủ Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; có sự kế thừa và phát huy thành quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giai đoạn trước; đồng thời, bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật và xác thực thông tin theo quy định của pháp luật.



- Ứng dụng công nghệ số đổi mới quy trình nghiệp vụ; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp kiểm tra, giám sát trên cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu” trong toàn ngành Kiểm tra Đảng. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nguồn lực triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đảm bảo quy định bảo mật thông tin.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Về quán triệt, nâng cao nhận thức, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong ngành Kiểm tra Đảng**

- Người đứng đầu Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyển đổi số của UBKT Đảng uỷ; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về tầm quan trọng, sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số nói chung trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng nói riêng.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

### **2. Về thể chế**

- Nội dung: trên cơ sở Nghị quyết 57 -NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 222 -KH/UBKTTW ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Uỷ ban kiểm tra Trung ương; UBKT Đảng uỷ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện việc chuyển đổi số ngành kiểm tra.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 10/7/2025.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ.

### **3. Về phát triển nền tảng số, ứng dụng số, dữ liệu số**

Thực hiện số hóa tài liệu hiện hành; số hóa thường xuyên và cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản, tài liệu vào hệ thống thông tin, tài liệu của ngành đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống".

#### **3.1. Về cập nhật dữ liệu vào phần mềm Hệ thống quản lý hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và lập báo cáo thống kê**

- Nội dung: thực hiện cập nhật 100% tài liệu, hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng vào phần mềm theo quy định (bao gồm hồ sơ của cấp ủy và Ủy ban kiểm tra thực hiện).

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Chủ trì thực hiện: sau khi kết thúc các cuộc kiểm tra, giám sát, đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy là thư ký của các đoàn có trách nhiệm scan tài liệu của đoàn kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; nhập dữ liệu vào phần mềm hệ thống quản lý hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và lập báo cáo thống kê. Phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo.

### **3.3. Về cập nhật dữ liệu vào phần mềm hệ thống quản lý đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh**

- Nội dung: thực hiện cập nhật 100% đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh vào phần mềm theo quy định.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Chủ trì thực hiện: đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra được phân công làm công tác quản lý, theo dõi, quản lý đơn thư có trách nhiệm tổng hợp và cập nhật đơn thư khiếu nại, tố cáo, khiếu nại của cán bộ, đảng viên và nhân viên lên hệ thống phần mềm. Phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo.

### **3.4. Về cập nhật dữ liệu vào phần mềm hệ thống quản lý thông tin cán bộ công chức, công tác thi đua - khen thưởng của ngành Kiểm tra Đảng**

- Nội dung: thực hiện cập nhật 100% hồ sơ cán bộ, công chức của UBKT Đảng uỷ, Cơ quan UBKT và công tác thi đua - khen thưởng vào phần mềm theo quy định.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Chủ trì thực hiện: đồng chí được giao phụ trách công tác cán bộ, công tác thi đua - khen thưởng của Cơ quan UBKT Đảng uỷ có trách nhiệm cập nhật dữ liệu công tác cán bộ, công tác thi đua - khen thưởng của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và Cơ quan UBKT Đảng uỷ lên hệ thống phần mềm. Phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy trực tiếp chỉ đạo.

### **3.5. Hệ thống quản lý, theo dõi, tổng hợp báo cáo**

- Nội dung: thực hiện cập nhật dữ liệu vào phần mềm theo quy định.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Chủ trì thực hiện: đồng chí Ủy viên được phân công thực hiện các báo cáo có trách nhiệm nhập thông tin lên hệ thống phần mềm theo quy định. Phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo.

### **3.6. Số hóa văn bản, tài liệu nghiệp vụ**

- Nội dung: 100% hồ sơ lưu trữ từ Trung ương đến cơ sở được số hóa và cập nhật vào phần mềm phục vụ lưu trữ, bảo vệ và khai thác tài liệu.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Chủ trì thực hiện: đồng chí Uỷ viên được giao phân công nhiệm vụ thực hiện việc số hóa và cập nhập vào phần mềm. Phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đảng ủy trực tiếp chỉ đạo.

### **3.7. Về triển khai ứng dụng số**

#### *a) Thực hiện phần mềm phòng họp không giấy*

Thực hiện theo sự triển khai của Uỷ ban Kiểm tra Trung ương, Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ và Đảng uỷ xã Trần Phú.

#### *b) Triển khai Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp dùng chung trong các cơ quan đảng*

- Nội dung: Uỷ ban Kiểm tra triển khai và sử dụng thường xuyên hệ thống tin điều hành tác nghiệp dùng chung trong các cơ quan đảng. 100% văn bản không mật được ký số, gửi, nhận, xử lý trên môi trường số và có thể xử lý trên thiết bị di động, mọi lúc, mọi nơi.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Chủ trì thực hiện: đồng chí lãnh đạo, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra thực hiện.

#### *c) Xây dựng triển khai hệ thống tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo... trên VNeID*

- Nội dung: đưa vào sử dụng thường xuyên ứng dụng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo... trên VNeID do Trung ương chuyển giao.

- Thời gian thực hiện: theo sự triển khai của UBKT cấp trên.

#### *d) Triển khai các ứng dụng số phục vụ Đại hội Đảng các cấp do Trung ương chuyển giao*

- Nội dung: Đưa vào sử dụng các ứng dụng số phục vụ Đại hội Đảng các cấp do Trung ương chuyển giao như: (Cổng các ứng dụng của cơ quan đảng; Phần mềm thu thập thông tin trên Internet; Phần mềm Trợ lý ảo hỗ trợ công tác đại hội Đảng các cấp; Phần mềm sổ tay đảng viên điện tử; Phần mềm theo dõi tiến trình, kết quả Đại hội đảng các cấp).

- Thời gian hoàn thành: theo sự triển khai của UBKT cấp trên.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp triển khai thực hiện.

*e) Triển khai Thư viện điện tử tích hợp với trang thông tin điện tử*

- Nội dung: Triển khai Thư viện điện tử tích hợp với trang thông tin điện tử của Ủy ban Kiểm tra Trung ương trên mạng thông tin điện rộng của Đảng và mạng Internet.

- Thời gian hoàn thành: theo sự triển khai của UBKT cấp trên.

#### **4. Đối với hạ tầng số**

##### ***4.1. Về trang thiết bị công nghệ thông tin***

- Nội dung: 100% trang thiết bị công nghệ thông tin (máy tính, máy in, máy quét, thiết bị mạng...) hết khấu hao, không đáp ứng yêu cầu công việc, Cơ quan UBKT Đảng uỷ kịp thời báo cáo Đảng uỷ để được thay thế kịp thời, bảo đảm hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, an toàn, an ninh thông tin. 100% máy tính cá nhân của cơ quan được trang bị các phần mềm bản quyền (hệ điều hành windows, phần mềm office...).

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ xã phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp triển khai thực hiện.

##### ***4.2. Về đường truyền***

- Nội dung: đảm bảo đường truyền thông suốt từ Trung ương tới cơ sở với băng thông rộng, ổn định, an toàn, đáp ứng yêu cầu sử dụng; kết nối liên thông với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra đảng ủy phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp triển khai thực hiện.

##### ***4.3. Về triển khai chứng thư số***

- Nội dung: 100% cán bộ lãnh đạo, công chức trong các cơ quan được trang bị chữ ký số theo quy định.

- Thời gian thực hiện: theo sự triển khai của UBKT cấp trên.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra đảng ủy phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp triển khai thực hiện.

## 5. Về bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin

Phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp triển khai các giải pháp đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị đầu cuối, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn Văn phòng Trung ương Đảng.

## 6. Về nguồn nhân lực

Phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức cơ quan có sử dụng các công cụ, nền tảng đào tạo trực tuyến.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã** quán triệt các chủ trương và chỉ đạo của Trung ương, phối hợp với văn phòng cấp ủy cùng cấp rà soát cơ sở vật chất, tham mưu đầu tư trang thiết bị để đảm bảo thực hiện kịp thời nhiệm vụ chuyển đổi số Ngành Kiểm tra của Đảng; thực hiện chế độ báo cáo tháng, quý, năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu; triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch đảm bảo đầy đủ, kịp thời.

**2. Lãnh đạo, Ủy viên UBKT Đảng uỷ** theo nhiệm vụ được phân công thực hiện đảm bảo hiệu quả nội dung, tiến độ đề ra.

**3. Các chi bộ, UBKT Đảng uỷ** trực thuộc Đảng uỷ xã căn cứ kế hoạch và sự chỉ đạo, hướng dẫn của đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của Ngành Kiểm tra Đảng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của đơn vị đảm bảo yêu cầu đề ra.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế và sự chỉ đạo của UBKT cấp trên kế hoạch này có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban Thành ủy (để báo cáo)
- Thường trực Đảng ủy xã,
- Ủy viên UBKT Đảng ủy,
- Chi bộ, Đảng uỷ trực thuộc Đảng uỷ xã,
- Lưu Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ.

#### T/M ỦY BAN KIỂM TRA

#### CHỦ NHIỆM



Đặng Thị Nga